



NGƯỜI CHIẾN BINH YÊU MẸ

Đó là 1 người chiến binh tên Trần Thế Hòa. Vâng, tên anh là Trần Thế Hòa. Người tặng cho anh cái tên đẹp náo nùng này với tất cả tâm niệm và ước mơ một trần thế an hòa, yêu thương và hạnh phúc. Tiếc thay, Trần thế tức là thế giới đầy bụi hồng phiền não, đầy đấu tranh kiên cố này làm gì có hòa khí, an bình! Cho nên ước mơ nào cũng đẹp mà thường mang một nét đẹp rất là náo nùng!

Tên thật của anh là Trần Văn Cu Tèo, sinh năm 1950 tại xã Hòa Lựu, tỉnh Chương Thiện, con ông Trần Văn Chuột. Năm 1959, trường sơ cấp xã Hòa Lựu khai giảng lần đầu tiên từ khi hòa bình được vãn hồi từ tay thực dân Pháp. Trong những năm đầu từ khi chấm dứt chiến tranh, toàn cõi miền Nam rất là yên bình thịnh trị, đời sống dân chúng thoải mái và thịnh vượng. Trường sơ cấp xã Hòa Lựu với ba lớp học được xây cất vội vàng để cung ứng cho nhu cầu phát triển cấp bách. Ba cô giáo vừa tốt nghiệp giáo viên cấp tốc được bổ nhiệm về làng.

Cô giáo tên là Lê Thị Hồng Hạnh phụ trách lớp Năm, ghi danh tuyển thuộc các em vào lớp, trong đó có tên Trần Văn Cu Tèo. Ngoài cái tên Cu Tèo đặc biệt làm cô giáo lưu tâm, dường như ở thằng bé có 1 cái gì khiến cô có trực giác mẩn thương đặc biệt. Sáu tháng trôi qua, Cu Tèo có năng khiếu thông minh vượt bậc, học đâu hiểu đó, thuộc bài vanh vách ... Cô giáo Hạnh đột nhiên có ý tưởng muốn đổi tên Cu Tèo, vì cô nghĩ, không khó lắm ở thời buổi chiến tranh vừa qua, về mặt giấy tờ, vì mấy ai có giấy khai sanh, chỉ cần đổi tên trong tờ khai gia đình là đủ. Cô liên lạc với chánh quyền xã để nhờ giúp đỡ về vấn đề này. Điều quan trọng là đi thuyết phục ông Trần Văn Chuột cho có kết quả mỹ mãn. Cô đã bỏ một ngày nghỉ cuối tuần để mượn xuồng đưa về nhà Cu Tèo, khi trình bày xong, cô Hạnh đối diện với một phản ứng quyết liệt bất ngờ, trái với tâm trạng chủ quan lúc đầu. Ông Chuột trả lời rằng:

- Bộ cô nghĩ rằng tôi không thích cái tên đẹp cho con tôi sao? Ca sĩ cải lương, tân nhạc, tài tử màn bạc, thiếu gì tên đẹp tôi thần tượng, nhưng mà không được, cô biết, ở cái xứ U Minh Hạ này rừng thiêng nước độc, muỗi kêu như sáo thổi, đĩa lội như bánh canh, cây cối um tùm rậm rạp, người thì thưa thớt vắng vẻ nên ma quỷ, thánh thần đầy dẫy khắp nơi ... con nít nào mà bụ bẫm một chút, đẹp đẽ dễ thương một chút, với cái tên đẹp một chút thôi thì thường chết yểu, họ bắt đi hết. Ý kiến của cô khác nào làm cho gia đình tôi mất con, không thể nào ... Cô Hạnh vẫn kiên tâm dùng ba tactic lười cô giáo của mình để thuyết phục và tận dụng mọi phương pháp chinh phục

cảm tình người nông dân mộc mạc này. Cô thề độc rằng nếu thằng Cu Tèo có mệnh hệ nào, cô sẽ vui về thể mạng. Quyết tâm đó đã làm xiêu lòng ông Chuột và cái tên Trần Thế Hòa, do cô chọn, có mặt ở lớp học và trong tờ khai gia đình từ đây.

Thời gian êm ả trôi qua, cuối năm, Trần Thế Hòa học giỏi, đứng đầu lớp. Ngoài phần thưởng sách vở, cô giáo Hạnh còn tặng thêm em quần áo, giày nón để chuẩn bị đi học năm kế tiếp, không biết có duyên phận kỳ diệu nào xảy đến, cô giáo Hạnh được bầu là giáo viên giỏi, tháo vát, đầy nhiệt tình, nhiệt tâm trong chức nghiệp. Trường đề nghị cô dạy lớp Tư, đó là lớp có Trần Thế Hòa. Rồi năm kế tiếp trôi qua để bắt đầu năm lớp ba, thì một lần nữa cô giáo Hạnh lại được chuyển lên dạy lớp ba. Ba năm liên tục, cô làm thầy vồn vẹn 50 em học trò thân thương với biết bao kỷ niệm buồn vui đáng nhớ. Tên tuổi, tính tình từng đứa, gia cảnh ra sao cô thuộc nằm lòng, cô là 1 cô giáo lý tưởng, trẻ đẹp, yêu nghề, yêu trẻ em ... Trong suốt ba năm, em nào kém quá, cô đặc biệt lưu tâm, dạy thêm để em phải lên lớp và đủ khả năng theo đuổi như chúng bạn. Em nào yếu kém về phương tiện, cô sẵn lòng giúp đỡ sách vở, bút mực. Phòng trọ của cô lúc nào cũng có sẵn rất nhiều tập vở, phòng hờ có em nào cần đến. Trong những giờ học về vệ sinh thường thức, các em rất sợ vì thế nào cũng có đứa ăn đòn tay dư, móng tay dài, cô ân cần cắt tỉa từng đứa.

Cô sấm một cây thước bằng thật bự, để khế vào tay, đét vào đít đứa nào nghịch ngợm. Cô làm ra vẻ bặm trợn, dữ dằn nhưng ra tay thì rất là nhẹ nhàng êm ái. Đứa nào có ghê chóc, hoặc ho hen, cảm cúm, cô đều có thuốc để điều trị ...

Dường như cô chưa hề có bạn trai, dù có rất nhiều người theo đuổi. Trong tháng, cô chỉ về thăm gia đình một lần để thêm đồ đạc, kẹo bánh, còn những cuối tuần khác, cô thường vui chơi với các em. Có khi tụi nó kéo đến chật cả phòng trọ của cô, có khi thầy trò kéo ra bờ sông đi câu, khi thì đi ăn giỗ ở nhà các phụ huynh, khi thì đi thăm bệnh ...

Sự quan hệ mật thiết giữa cô giáo và gia đình đã tiêu tốn hầu hết thời gian trong tuần của cô. Dĩ nhiên, phụ huynh rất ngưỡng mộ, kính quý cô được biểu lộ qua những món quà nho nhỏ, thường nhứt đầy cảm động: Câu được con cá ngon, cũng dành để biếu tặng cô, nhưt là quà cáp, bánh, trái, cô ăn hoài không hết ...

Ba năm trôi qua thật nhanh trong đời dạy học của cô giáo Hạnh. Buổi lễ phát phần thưởng cuối năm thật long trọng linh đình tại xã Hòa Lựu. Dĩ nhiên, Trần Thế Hòa lên tỉnh học tiếp, nhưng phần gia đình nghèo, thiếu phương tiện nên ba má Hòa một mực từ chối sự giúp đỡ quá lớn của cô. Đành vậy, nhưng cô muốn Hòa tiếp tục học với cô dưới hình thức dạy kèm cho hết bậc Tiểu Học. Rồi chiến tranh lại bắt đầu, nhen nhúm từng cụm ở các vùng xa, rồi leo thang tới thật gần xã Hòa Lựu. Các viên chức xã, áp bị giết lai rai, hết chỗ này, đến

chỗ khác. Cô giáo Hạnh lại phải rời Hỏa Lựu để về tỉnh cho được yên thân và gia đình, cha mẹ cô yên tâm hơn.

Rồi Tết Mậu Thân, Trần Thế Hòa bị bắt quân dịch, với ba tháng quân trường mồ hôi đổ, một thanh niên 18 tuổi ngỡ ngác trước mùi áo mới của quân phục và đơn vị đầu tiên là Sư đoàn 1 Bộ binh. Hòa không có nhiều thời gian để bận tâm suy nghĩ về bất cứ 1 vấn đề gì cả, kể cả sự chết. Sáu tháng trời liên tục hành quân, hết chiến trường này đến chiến trường khác. Có khi, dưới chân toàn là xác chết, ta và địch lẫn lộn, cứ dẫm lên đó mà chạy để bắt gặp đơn vị bạn khác, rồi tiếp tục hành quân, nhưng Hòa không hề bị thương. Tiếng đạn lớn nhỏ bay vèo vèo từ phía, riết rồi Hòa cho rằng, đạn tránh mình, chứ mình biết đâu mà tránh đạn. Cứ chạy, cứ bắn, chừng nào ta nằm xuống hẳn hay. Sự chết không phải phát xuất từ nỗi sợ hãi mà là một sự xác nhận muộn màng những gì đã xảy ra ở chiến trường, thế thôi.

Trong một buổi chiều dừng quân ở chiến trường, trời miền Trung mưa bụi bay lất phất, mây u ám ảm đạm, cho biết còn lâu lắm mới thấy được ánh sáng mặt trời, tự nhiên Hòa thấy trong lòng bồn chồn không yên, rồi hình ảnh cô Hạnh hiện về, cơ hồ như mình đang chiêm bao, giữa ban ngày với đầu óc hoàn toàn tỉnh táo, rồi nỗi nhớ cô Hạnh cuộn cuộn thúc Hòa đào ngũ từ đó, và sau này cố nghĩ đến những chi tiết làm sao từ Vùng Một để có mặt ở Sài Gòn hai ngày sau, Hòa hoàn toàn không nhớ rõ.

Trên chuyến xe đò miền tây, Hòa mua vội một ổ bánh mì thịt bán dạo để nhai cho đỡ buồn, đỡ đói, vừa ăn Hòa vo tròn mảnh giấy báo để ném đi cho gọn, vừa vội nghĩ, xe chưa chạy, chẳng có gì làm, đọc một mảnh giấy này cho đỡ buồn, trong đó vồn vồn có 1 mẫu nhắn tin kỳ quặc: “Trần Thế Hòa, em ở đâu, hãy về gấp, gặp cô giáo Hạnh tại nhà thương Chương Thiện”.

Cái dở của một người con trai là không biết khóc trước nỗi đau của chính mình, cho nên nỗi đau còn nguyên. Ngược lại ở người đàn bà, buồn vui, sướng khổ thường được nổi lên trên bề mặt cuộc đời. Tâm trạng của Hòa lúc bấy giờ giống như một người không biết lội nằm trên đầu ngọn sóng lớn, bập bênh bị đẩy đi từ lượn sóng này đến lượn sóng khác, trong một biển đời mê mông, bất định; Sống không được mà chết cũng không xong. Hòa ngày ngật khó chịu, cảm giác vật vờ hoàn toàn không có kinh nghiệm xử trí.

Thành phố Chương Thiện đã lên đèn, những ánh đèn vàng lưa thưa, thoi thóp! thành phố của một tỉnh lẻ vùng xa ... Mùi chiến tranh và tử khí nghe lảng vảng đâu đây. Tiếng đại bác bắn đi vội vã từng hồi, âm vang một cái gì lo ngại buồn tênh?

Tại bến xe Chương Thiện, tự nhiên Hòa lại đổi ý, không muốn vào nhà thương mà kiếm đường vào nghĩa địa. Trong một khoảng cách không xa khoảng 50 mét, Hòa cho rằng

ngôi mộ mới đó là nơi mình muốn tìm. Quả đúng vậy, di ảnh cô Hạnh rành rành trước mặt, dấu chân người xung quanh mộ với đất mới đào, mới đắp và những bó hoa còn tươi phủ đầy nấm mộ. Một cây nhang cuối cùng sắp tàn, đủ để Hòa tiếp tục thắp thêm tuần nhang mới. Hòa ngồi đó thật lâu, thật im lặng, lần đầu tiên trong đời, Hòa biết lạ một người với tất cả nỗi thiết tha!

Vừa ra khỏi nghĩa địa, Hòa bị quân cảnh xét hỏi và bắt đi ngay, vào quân lao với tội đào ngũ.

Đêm đầu tiên ngủ tại quân lao. Cô Hạnh hiện về trong chiêm bao hỏi rằng:

- Trần Thế Hòa, có còn nhớ cô không?

- Dạ nhớ, em luôn luôn nhớ đến cô, không bao giờ quên, nhưng lý do gì cô lại ra đi quá sớm, bỏ lại tụi em bơ vơ lạc loài. (Cô đã lấy chồng chưa?)

- Việt Cộng phao kích em ạ! Rất nhiều em bị thương nhưng không có ai chết ngoại trừ cô. Cô đã nhiều lần tự hẹn với mình, thung thăng sẽ lấy chồng, bởi vì thương chồng rồi thương con thì không thể nào thương các em trọn vẹn được. Cuối cùng cô chọn các em, em có dự định gì cho tương lai không?

- Cô vĩ đại quá! Tim cô bao la nên không nhốt được tình riêng chật hẹp, còn tim em bé nhỏ quá! chỉ đủ để em yêu cha mẹ, yêu cô. Cô là người mẹ đã khai sinh một Trần Thế Hòa nên ơn nghĩa này Trần Thế Hòa phải ghi khắc tận đáy tim mình.

Cô vuốt tóc Hòa mỉm cười mãn nguyện:

- Nhớ hằng năm, ngày này em về thăm cô nhé.

Hôm sau, Hòa tự xăm lên ngực trái mình hàng chữ “Xa quê hương, nhớ mẹ hiền”.

Hòa ngậm ngùi nghĩ rằng rồi đây tình yêu mẹ chỉ còn là nỗi nhớ xa xăm như chính hàng chữ này! Bởi vì Hòa đã gặp biết bao khổ nhọc để về tới quê hương Chương Thiện này, còn chưa đầy 10 cây số đường chim bay để về thăm cha, thăm mẹ, mà vẫn không được toại nguyện. Ôi nỗi đau nào oằn thắt ruột gan!

Trần Thế Hòa đăng ký vào Sư Đoàn 9 Bộ Binh ở vùng 4 để tiện về thăm gia đình và cô Hạnh mỗi năm. Nhờ tinh thần phục vụ, Hòa được thăng thưởng thường xuyên, với cấp bậc Trung Sĩ Nhứt và đang được đề nghị đi học một khóa Sĩ quan đặc biệt.

Mỗi năm vào đúng ngày giỗ cô Hạnh, Hòa xin về phép, đơn vị trưởng hoan hỷ cho đi tức khắc dù đang ở trong một chiến trường sôi động nhứt. Đây là điều đặc biệt hiếm thấy. Hơn 10 năm ở chiến trường, Hòa chưa hề bị thương ...

Thiện Đức

